

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47^a/2020/HS-PT

Ngày 17 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái

Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuỳ D – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/HS-PT ngày 18 tháng 3 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Nguyễn Văn L (tên gọi khác là “B”), sinh ngày 10/12/1989; sinh trú quán: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc R và bà Phạm Thị P; có vợ là Hà Thị V và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số: 29/QĐ - XPHC ngày 12/6/2009, Nguyễn Văn L bị Công an huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.000.000đ, đã chấp hành xong ngày 29/9/2009. Tại Quyết định số: 05/QĐ - XPHC ngày 20/12/2011, Nguyễn Văn L bị Công an huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” số tiền 1.000.000đ, đã chấp hành xong ngày 22/12/2011; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/6/2019 đến ngày 09/7/2019 được tại ngoại, (Có mặt).

2/ Nguyễn Văn D, sinh ngày 07/02/1987; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Văn S và bà Bùi Thị I; có vợ là Nguyễn Thị Thu H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/6/2019 đến ngày 09/7/2019 được tại ngoại, (Có mặt).

- Các bị cáo Nguyễn Anh A, Trương Thị G, Hoàng Trọng E, Đỗ Văn Đ, Lê Văn X, Đỗ Đình Z, Nguyễn Hữu O, Lưu Thanh W không có kháng cáo; bị cáo Đặng Quốc U, Hoàng Văn Đ1 có kháng cáo sau đó rút kháng cáo trước khi xét xử phúc thẩm. Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/6/2019, Nguyễn Văn L gọi điện thoại cho các đối tượng gồm Lưu Thanh W, Nguyễn Văn D, Đỗ Văn Q, Đỗ Văn Đ, Đặng Quốc U, Trương Thị G và Hoàng Trọng E đến xã F, huyện Y để uống rượu, mọi người đều đồng ý riêng E rủ thêm Đỗ Đình Z ở huyện J, tỉnh Nam Định đang ở thành phố P1 đi cùng. W, D, G, Q, E, Z và L cùng đến quán “H1” ở thôn L1, xã F để ăn uống. Tại đây, W điện thoại mời Nguyễn Hữu O và Nguyễn Công Q1 ở thị trấn T1, huyện B1 đến chỗ W đang uống rượu thì O và Q1 đều đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, L tiếp tục điện thoại rủ Hoàng Văn Đ1 quê ở huyện A1, thành phố W Phòng đang ở thị trấn Y đến chỗ L đang uống rượu để uống rượu. Do Đ1 ở cùng với Lê Văn X ở thị xã Y1, tỉnh Quảng Ninh nên Đ1 rủ X cùng đi đến chỗ L rủ Đ1 và X không đi đến chỗ L đang uống rượu mà đi về cửa hàng điện thoại di động của L ở khu vực thôn L1, xã F. Sau đó lần lượt Đặng Quốc U, Đỗ Văn Đ và D Văn Q cũng về cửa hàng của L ở thôn L1, xã F. Tại đây U điện thoại rủ Nguyễn Anh A đến chơi.

Tại phiên tòa sơ thẩm L khai nhận, trong quá trình ăn uống, Đỗ Văn Q có nói với L là sau khi ăn uống xong thì về nhà Q đánh bạc. Do đó khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày sau khi ăn uống xong và ra bàn uống nước L nói “Anh em làm tý chứ” (ý rủ đánh bạc ăn tiền). Thấy mọi người đồng ý thì Đỗ Văn Q bảo tất cả về nhà của mình thuê ở thôn E1, xã V1, huyện Y để đánh bạc. Sau đó W, O, G, Q1, D, E và Z cùng Đỗ Văn Q về nhà Q trước còn L về cửa hàng điện thoại của mình. Tại cửa hàng điện thoại của L ở xã F, L gặp Hoàng Văn Đ1, Lê Văn X, Đặng Quốc U, Nguyễn Anh A, D Văn Q và Đỗ Văn Đ đang ở đó nên L rủ mọi người đến nhà của Q để đánh bạc đồng thời vay của Hoàng Văn Đ1 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Khi đi Đặng Quốc U cầm theo 01 ba lô giá da bên trong đựng các dụng cụ dùng để chơi xóc đĩa. Tại nhà Q ở tầng 1 có chị Lương Thị G1 ở bản M1, xã U1, huyện N1, tỉnh Sơn La và anh Trần Xuân C ở thôn C1, xã V2, huyện M2, thành phố Hà Nội đang ở nhà Q nên Q đưa tất cả mọi người lên tầng 02. Lúc này ở tầng 02 nhà Q chặn, chiếu đã được chải sẵn dưới nền nhà nên Đặng Quốc U lấy từ trong ba lô ra 02 khúc gỗ, 01 ống kim loại

và quân bài chắn được thành 04 quân vị hình tròn 01 mặt màu đen, 01 mặt màu trắng để cho các đối tượng đánh bạc. Sau khi được xong, U ngồi trên cùng làm nhiệm vụ xóc cái, những người chơi ngồi thành 02 dãy quay mặt vào nhau và thống nhất bên phải U là chắn, bên trái U là lẻ đồng thời thống nhất hình thức chơi bạc là đánh xóc đĩa. U đặt 04 quân vị lên đĩa rồi úp bát xuống rồi dùng 02 tay xóc cái. Khi mở bát ra nếu 04 quân vị đều là màu trắng, màu đen hoặc 02 trắng 02 đen được xác định là chắn; nếu 01 quân trắng, 03 quân đen hoặc 03 quân đen, 01 quân trắng được xác định là lẻ. Sau mỗi lần U xóc cái thì mọi người đặt tiền bên chắn hoặc lẻ tùy ý, số tiền mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất không giới hạn. Những người ngồi thành 02 dãy trực tiếp tham gia đánh bạc gồm Nguyễn Văn L, Lưu Thanh W, Lê Văn X, Hoàng Trọng E, Trương Thị G, Nguyễn Hữu O, Nguyễn Anh A, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Văn D, Đỗ Đình Z, Đỗ Văn Q và Hoàng Văn Đ1. Sau khi chơi được vài ván thì Đ đứng ra làm “Hò lý”, cụ thể: Tại mỗi ván sau khi mọi người đặt tiền xong, Đ có nhiệm vụ kiểm tra, cân đối số tiền đặt cửa giữa bên chắn và bên lẻ, nếu 02 bên chênh lệch nhau thì Đ sẽ gọi bán số tiền chênh lệch này cho người chơi đứng ra mua, nếu không có ai mua thì Đ yêu cầu bên đặt ít tiền hơn đặt thêm hoặc bên đặt nhiều tiền hơn rút bớt đi, khi số tiền 02 bên bằng nhau thì U sẽ tiến hành mở bát, người thắng là người đặt đúng với cửa so với trạng thái của quân vị và được trả số tiền tương ứng với số tiền đặt cửa. Quá trình đánh bạc, Hoàng Văn Đ1 đã thu của Lưu Thanh W, Nguyễn Văn L, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Anh A, Nguyễn Hữu O, Đỗ Đình Z mỗi người 500.000 đồng rồi đưa cho U, U đặt ở dưới chiếu mục đích sau khi chơi xong sẽ đưa cho chủ nhà. Các đối tượng tham gia đánh bạc đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội của Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 36.550.000 đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, 02 chiếu cói, 01 chắn nỉ, 01 ống kim loại, 02 bộ bài chắn chưa qua sử dụng, 20 quân chắn.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 12 chiếc điện thoại di động của các đối tượng, gồm: Thu của Nguyễn Hữu O 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, 01 điện thoại Iphone 6 màu hồng; thu của Trương Thị G 01 điện thoại VIVO màu hồng; thu của Hoàng Trọng E 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng; thu của Đặng Quốc U 01 điện thoại Iphone màu đen; thu của Lưu Thanh W 01 điện thoại Nokia 3310 và 01 điện thoại Iphone đều màu đen; thu của Đỗ Văn Đ 01 điện thoại Nokia 106 màu đen, 01 điện thoại Samsung màu xanh; thu của Đỗ Đình Z 01 điện thoại Oppo màu đen; thu của Nguyễn Văn D 01 điện thoại Samsung màu đen và thu của Nguyễn Công Q1 01 điện thoại Samsung màu đồng.

Trong quá trình bắt giữ, lợi dụng sơ hở Đỗ Văn Q đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Q và ra quyết định tách vụ án, khi nào bắt được Q xử lý sau.

Quá trình điều tra xác định, trong khi các đối tượng tham gia đánh bạc không có ai cảnh giới, không có ai bỏ về trước và cũng không có ai sử dụng số tài sản mang theo để cầm cố lấy tiền đánh bạc. Trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn L có 10.000.000 đồng, Lê Văn X có 2.700.000 đồng, Nguyễn Văn D có 1.500.000 đồng, Nguyễn Anh A có 5.000.000 đồng, Hoàng Trọng E có 3.000.000 đồng, Lưu Thanh W có 1.100.000 đồng, Đỗ Đình Z có 2.300.000 đồng, Hoàng Văn Đ1 có 1.500.000 đồng, Trương Thị G có 4.100.000 đồng, Nguyễn Hữu O có 1.900.000 đồng và Đỗ Văn Đ có 2.850.000 đồng. Đặng Quốc U không có tiền tham gia đánh bạc; Đỗ Văn Q đã bỏ trốn nên chưa xác định được số tiền tham gia đánh bạc của Q cụ thể là bao nhiêu.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/HSST ngày 07/02/2020, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1, 3 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn L 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/6/2019 đến ngày 09/7/2019.

Xử phạt Nguyễn Văn D 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/6/2019 đến ngày 09/7/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 11/02/2020 bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin G nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; Ngày 12/02/2020 bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L sửa đổi đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo D giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D, sửa bản án sơ thẩm số: 04/2020/HSST ngày 07/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng giữ nguyên hình phạt nU cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/6/2019, tại nhà của anh Nguyễn Bách H ở thôn E1, xã V1, huyện Y cho Nguyễn Văn Q thuê, các đối tượng gồm Nguyễn Văn L, Đặng Quốc U, Lưu Thanh W, Lê Văn X, Hoàng Văn Đ1, Hoàng Trọng E, Trương Thị G, Nguyễn Anh A, Nguyễn Hữu O, Đỗ Văn Đ, Nguyễn Văn D, Đỗ Đình Z và Đỗ Văn Q đã và đang sử dụng số tiền 36.550.000 đồng (Ba mươi sáu triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng) vào mục đích đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Trong lúc các bị cáo đang tham gia đánh bạc thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang.

[3] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo tụ tập đánh bạc gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn L được Đỗ Văn Q gợi ý về việc sau khi ăn uống xong thì về nhà Q đánh bạc nên L đã rủ các đối tượng khác tham gia đánh bạc, đồng thời khi tham gia đánh bạc L có số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất; Nguyễn Văn D là đồng phạm có số tiền tham gia đánh bạc ít hơn 10 bị cáo khác. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết G nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định hình phạt 01 năm tù đối với Nguyễn Văn L, 06 tháng tù đối với Nguyễn Văn D là có căn cứ.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với Nguyễn Văn D là nghiêm khắc, vì trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không nhiều. Đối với Nguyễn Văn L, quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ mới là hóa đơn tự nguyện nộp tiền phạt và án phí thể hiện thái độ chấp hành pháp luật và sự ăn năn của bị cáo; bà nội bị cáo là

người bị cáo trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, đó là bố và mẹ bị cáo đều là đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, hiện tuổi cao, thường xuyên bị ốm, vợ bị cáo bệnh tật thường xuyên pW đi điều trị tại bệnh viện, 02 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính được chính quyền địa phương xác nhận. Các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn D đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, cần xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D, cho các bị cáo hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D được chấp nhận nên các bị cáo không pW chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D, sửa bản án sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 07/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T; bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án

treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pW chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D không pW chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- TAND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- UBND xã T; xã K, huyện Y, Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Tòa Hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà